

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày 04-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Hiến;
Bà Lê Thị Cúc,

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Lê Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Xuân T (Tên gọi khác: H), sinh ngày 07 tháng 8 năm 1995, tại Quảng Trị; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu phố A, Phường B, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Bốc vác; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Xuân B, sinh năm 1954 và bà Vương Thị L, sinh năm 1954; Gia đình có 05 anh chị, em, bị cáo là con thứ năm; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 29/10/2012, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt Lê Xuân T 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*” (đã chấp hành xong).

- Ngày 07/8/2017, bị Công an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng (đã chấp hành xong).

Bị cáo Lê Xuân T bị tạm giữ, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 03/11/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 03/11/2020, Lê Xuân T đi đến khu vực trước khách sạn Mường Thanh (*thuộc khu phố 9, Phường 1, thành phố Đông Hà*) gặp một người đàn ông tên V (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) hỏi mua 500.000 đồng ma túy hồng phiến. V đồng ý bán cho T 10 viên ma túy hồng phiến với giá 500.000 đồng và đưa cho T 03 đoạn ống nhựa (*02 ống màu trắng có kẻ sọc màu xanh, trong đó 01 ống chứa 04 viên, 01 ống chứa 02 viên và 01 ống màu trắng chứa 04 viên*). Sau khi mua được ma túy, T đi đến khu vực cầu chui đường sắt (*thuộc khu phố 3, Phường 1, thành phố Đông Hà*) rồi lấy ra 02 viên ma túy để sử dụng. Số ma túy còn lại T cất giấu tại túi quần phía trước bên trái đang mặc trên người. Khi đi đến trước số nhà 139 đường Tôn Thất Thuyết thuộc khu phố 3, Phường 5, thành phố Đông Hà thì bị Công an thành phố Đông Hà bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 08 viên nén, hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY được chứa trong 03 đoạn ống nhựa (*02 đoạn ống màu trắng có kẻ sọc màu xanh, trong đó 01 ống chứa 04 viên, 01 ống chứa 01 viên và 01 đoạn ống màu trắng chứa 03 viên*).

Tại bản Kết luận giám định số 871/KLGD ngày 06/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 08 viên nén, hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY (*được niêm phong trong phong bì kí hiệu M*) có khối lượng 0,8151g, là ma túy loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 23/CT-VKS-ĐH ngày 08/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố Lê Xuân T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Xuân T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Lê Xuân T từ 20 tháng đến 22 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy bao gói ma túy hoàn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Lê Xuân T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, xác định được:

Với mục đích mua ma túy để sử dụng, khoảng 19 giờ 45 phút ngày 03/11/2020, Lê Xuân T đi đến khu vực trước khách sạn Mường Thanh (*thuộc khu phố 9, Phường 1, thành phố Đông Hà*) gặp một người đàn ông tên V (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) hỏi mua 500.000 đồng ma túy hồng phiến. Sau khi mua được 10 viên ma túy hồng phiến, T đi đến khu vực cầu chui đường sắt (*thuộc khu phố 3, Phường 1, thành phố Đông Hà*) sử dụng hết 02 viên. Số ma túy còn lại T cất giấu tại túi quần phía trước bên trái đang mặc trên người, khi đi đến trước số nhà 139 đường Tôn Thất Thuyết thuộc khu phố 3, Phường 5, thành phố Đông Hà thì bị Công an thành phố Đông Hà phát hiện, bắt quả tang. Theo Kết luận giám định số 871/KLGD ngày 06/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 08 viên nén, hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY (*được niêm phong trong phong bì kí hiệu M*) có khối lượng 0,8151g, là ma túy loại Methamphetamine. Hành vi của Lê Xuân T đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về tính chất, hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước mà còn là nguyên nhân dẫn đến gây mất tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Lê Xuân T về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Xuân T không chịu tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ cận nghèo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét tính chất, mức độ, hậu quả pháp lý của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng nhưng bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo từng bị Tòa án đưa ra xét xử nhưng không lấy đó làm bài học cho mình mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác

dụng rắn đe, phòng ngừa chung đối với yêu cầu đấu tranh phòng, chống ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[7] Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông tên V là người bán ma túy cho Lê Xuân T nên không có cơ sở để xử lý.

[8] Về vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; bao bì gói ma túy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Xuân T** (Tên gọi khác: H) phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Xử phạt: **Lê Xuân T 18** (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 03/11/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bao gói và mẫu vật trả lại sau giám định của phòng Kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Quảng Trị ký hiệu PS3A 104758.

(Vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/02/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Xuân T phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thành phố Đông Hà;
- Công an thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Lưu: HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Sơn